

### 58-Giới Cầm Giữ Báu Vật:

Phật tại thành Vương xá, lúc đó vào sáng sớm Thế tôn đắp y mang bát vào thành khất thực, A-nan theo sau. Bỗng nhiên trời đổ mưa lớn làm cho phục tàng trồi lên mặt đất với nhiều báu vật. Thế tôn khất thực xong liền trở về trong núi Kỳ-xà-quật thì thấy phục tàng trồi lên mặt đất với nhiều báu vật. Lúc đó A-nan đi cách sau Phật khoảng một tầm, nghĩ rằng: “Nếu ta đi gần Phật, hơi thở và tiếng chân sẽ làm kinh động Phật”, Phật thấy phục tàng lộ ra rồi quay lại bảo A-nan: “Đó là độc xà”, nói rồi đi thẳng qua không dừng lại chỗ báu vật; A-nan đi đến nhìn thấy rồi cũng nói: “Là độc xà thưa Thế tôn”, nói rồi cũng đi thẳng qua không dừng lại chỗ báu vật. Lúc đó ở dưới chân núi có một người nghèo đang cắt lúa nghe được những lời này liền suy nghĩ: “Ta chưa từng thấy ác độc xà của Sa-môn Thích tử, nên đến xem thử”, nghĩ rồi liền đến xem thì thấy phục tàng trồi lên mặt đất, vui mừng nói: “Không ngờ độc xà của Sa-môn Thích tử lại là vật báu”, liền lấy bọc vào áo và dùng xe chở về cất giấu trong nhà. Nhờ số báu vật này mà người nghèo trở nên giàu có, xây cất nhà cao lớn, thiết lập cửa hàng vàng bạc, mua voi ngựa trâu dê, xe cộ, chứa nuôi nô tỳ... Người này vốn có hiềm khích với một người nên khi phát tài gây trở ngại việc buôn bán của ông ta, ông ta sanh tật đố đến tâu vua rằng: “Người này trước kia nghèo hèn nay bỗng trở nên giàu có... chứa nuôi nô tỳ, như thế nhất định là đã gắp kho tàng mà không báo với vua”, vua liền kêu tới hỏi: “Người đã gắp được kho tàng phải không?” Đáp là không có, vua suy nghĩ: “Người này nếu không tra khảo làm sao nói thật”, nghĩ rồi liền ra lệnh cho quan hưu ty tịch thu hết tài sản và cột trói lại, sau đó ra bố cáo ai gắp kho tàng mà không báo với vua đều bị trị tội như thế. Lúc đó người này kêu than: “A-nan, độc xà; ác độc xà thưa Thế tôn”, mọi người nói: “Người chớ nên nói A-nan độc xà, ác độc xà thưa Thế tôn; người nên nói rằng: ai gắp bảo tàng mà không báo với vua thì bị trị phạt như thế”, nhưng người này nhất tâm nghĩ đến Phật nên cứ nói câu A-nan độc xà, ác độc xà thưa Thế tôn. Quan cai ngục đem việc này tâu vua, vua liền kêu đến hỏi rõ nguyên do, liền đáp: “Đại vương ban cho tôi vô úy, tôi sẽ nói thật”, vua nói: “Ta ban cho ngươi vô úy”, đáp: “Trước kia tôi nghèo hèn cắt lúa dưới chân núi, lúc đó có hai Tỳ kheo đi lên núi, một người đi trước, một người đi sau. Tỳ kheo đi trước nhìn thấy bảo tàng liền nói với Tỳ kheo đi sau: A-nan, đây là độc xà, nói rồi đi thẳng không dừng lại chỗ báu vật; Tỳ kheo đi sau đi đến nhìn thấy cũng nói: ác độc xà thưa Thế tôn, nói rồi cũng đi thẳng không dừng lại chỗ báu vật. Tôi nghe được những lời này sanh hiếu kỳ muốn xem thử ác độc xà mà Sa-môn Thích tử nói là vật gì nên tìm đến xem, liền thấy bảo tàng trồi lên mặt đất, vui mừng chở về nhà cất giấu. Nhờ bảo tàng này tôi trở nên giàu có... chưa

nuôi nô tỳ. Nay tôi bị trị tội liền nhớ đến lời nói trước kia, độc xà nay đang ở trên thân tôi ắt sẽ ăn thân mạng của tôi. Chính vì bảo tàng này mà nay vua tịch thu hết tài sản và tôi suýt mất mạng”. Vua nghe rồi suy nghĩ: “Chắc chắn hai Tỳ kheo đó là Phật và A-nan”, nghĩ rồi liền nói: “Ngươi hãy đi đi, ta ban cho ngươi vô úy và thưởng cho ngươi năm trăm kim tiền”. Người này trong lúc nguy cấp nhờ nhớ lời của Phật và A-nan nói mà được thoát chết nên các quan đại thần đều lớn tiếng nói: “Thật là việc hi hữu, nhờ nhớ lời Phật nói mà được thoát chết”. Các Tỳ kheo nghe biết việc này liền đem bạch Phật, Phật nói: “Lấy vật quý trong mắc tội nặng như thế và tội nặng hơn tội này cũng đều do lấy vật báu”, nhưng Phật chỉ quở trách mà chưa kết giới.

Phật tại Duy-na-ly, lúc đó các đồng tử ra khỏi thành đến trong vườn rừng học bắn cung, Bạt-nan-đà sáng sớm đắp y mang bát định vào thành khất thực, các đồng tử từ xa trông thấy liền nói với nhau: “Bạt-nan-đà Thích tử này ưa làm điều xấu ác, dù thấy tội nghe tội nghi tội cũng không hổ thẹn, không nhảm đủ, chúng ta hãy thử xem”, nói rồi liền lấy báu vật trị giá ngàn kim tiền để ở giữa đường rồi đứng ở chỗ xa nhìn. Bạt-nan-đà vừa đi đến nhìn thấy vật báu trên đường, nhìn quanh bốn phía thấy không có ai liền nhặt lấy cắp vào nách, các đồng tử thấy rồi liền chạy đến vây quanh nói rằng: “Pháp Tỳ kheo của ông, vật của người không cho mà lại lấy trộm hay sao”, đáp: “Không có lấy trộm, tôi cho là vật phẩn tảo nên nhặt lấy”, các đồng tử suy nghĩ: “Nên dẫn người xấu ác này đến quan”, nghĩ rồi liền dẫn đến quan, quan hỏi: “Thầy thật đã lấy trộm phải không?” Đáp: “Tôi không có lấy trộm, tôi tưởng là vật phẩn tảo nên nhặt lấy”, quan nói: “Không có vật báu nào mà khởi tưởng là phẩn tảo để lấy”. Nhưng các quan này vốn là đệ tử Phật, tin ưa Phật nên nói: “Tỳ kheo làm sao lấy trộm được, các đồng tử ắt là nói vọng rồi. Thầy hãy đi đi, sau này chớ như vậy nữa. Ở chỗ đất trống gấp vật báu, người không cho thì chớ nên nhặt lấy”. Bạt-nan-đà trở về đem việc này kể lại cho các Tỳ kheo nghe, các Tỳ kheo đem việc này bạch Phật, Phật do việc này nhóm Tỳ kheo tăng bảo các Tỳ kheo: “Mắc tội như thế và tội nặng hơn cũng đều do lấy vàng bạc vật báu mà ra”, quở trách rồi bảo các Tỳ kheo: Do mười lợi nêu kết giới cho các Tỳ kheo, từ nay giới này nêu nói như sau: Nếu Tỳ kheo tự tay lấy hay bảo người lấy vật báu hay tự vật báu đều phạm Ba-dật-đề.

Vật báu là vàng bạc tiền, xa cừ, mã não, lưu ly, chon châu...; tự vật báu là đồng thiếc, bạch lạp, chì kẽm...

Tướng phạm trong giới này là nếu Tỳ kheo cầm lấy cất tiền, vàng bạc, xa cừ, mã não... của người khác thì phạm Ba-dật-đề; nếu lấy tự vật báu làm đồ trang nghiêm của nam tử và nữ nhơn, cho đến bình khí đều phạm Ba-dật-đề; nếu lấy chon châu giả thì phạm Đột-kiết-la.

Phật tại nước Xá-vệ, lúc đó vào ngày tiết hội các bạch y trong

#### SỐ 14>4 - TỨ PHẦN TỲ KHEO NI YẾT MA PHÁP

thành chuẩn bị đầy đủ các món ăn ngon đem vào trong vườn rừng để vui chơi ăn uống. Tỳ-xá-khu-lộc-tử-mẫu đeo trang sức trên người trị giá năm trăm kim tiền cung ra thành đạo chơi, lúc trở về chợt suy nghĩ: “Ta ra thành đạo chơi, không thể không gặp Phật mà trở về. Đến gặp Phật ta không nên đeo đồ trang sức như vậy”, nghĩ rồi liền cởi đồ trang sức bọc vào trong áo cùng một tỳ nữ đi đến chỗ Phật, đánh lễ ngồi một bên nghe Phật nói pháp, Thế tôn tùy thuận nói pháp chỉ dạy cho được lợi hỉ rồi im lặng. Lộc tử mẫu nghe pháp được lợi hỉ rồi từ tòa đứng dậy, đánh lễ Phật hữu nhiêu rồi ra về. Tỳ nữ do nghe pháp được pháp vị nên khi đứng dậy ra về để quên lại gói đồ trang sức. Phật thấy gói đồ này liền bảo A-nan: “Thầy hãy xem trong gói đồ này có vật gì rồi đem cất”, A-nan bảo tịnh nhơn giở ra xem rồi gói lại đem cất. Phật do việc này nhóm Tỳ kheo tăng đủ lời khen ngợi giới và người trì giới rồi bảo các Tỳ kheo: Từ nay giới này nên nói lại như sau:

Nếu Tỳ kheo có vật báu hay tự vật báu mà tự tay cầm lấy hay bảo người cầm lấy cất thì phạm Ba-dật-đê, trừ nhân duyên. Nhân duyên là vật báu hay tự vật báu này ở trong tăng phuường hay ở trong trú xứ thì nên khởi tâm như vậy mà lấy cất: Nếu người chủ đến nhận thì sẽ trả lại.

Việc này nên hành trì như thế.

Trong tăng phuường là vật ở bên trong tường vách, rào dậu, hào thành của trú xứ Tăng. Trong trú xứ là tùy trú xứ mà bạch y đã thỉnh. Không phạm là nếu vật ở trong Tăng phuường, hoặc có tịnh nhơn thì bảo xem rồi lấy cất; nếu không có tịnh nhơn thì tự mình xem rồi lấy cất. Khi có người đến nhận xin lại thì nên hỏi: “Vật của ông hình tướng như thế nào”, nếu nói đúng thì đưa trả lại, nếu nói không đúng thì nên đáp là không có vật như thế. Nếu chủ của vật chưa đến nhận lại mà Tỳ kheo có nhân duyên phải đi, trong đây nếu có cựu trụ Tỳ kheo tốt thì nên dặn lại rằng: “Tôi nhặt được vật của người nào đó đã bỏ quên, thầy nên xem lại rồi cất giữ, nếu chủ của vật đến nhận xin lại, nói đúng thì nên đưa trả lại, nói không đúng thì nên nói là không có vật như thế”. Trải qua năm, sáu năm nếu chủ của vật không đến nhận lại thì nên để vật này vào trong Tứ phương Tăng vật mà dùng; thời gian sau nếu chủ của vật đến nhận lại thì nên lấy vật của tứ phương tăng bồi thường. Vật ở trong trú xứ cũng giống như thế cho đến câu trải qua năm, sáu năm nếu chủ của vật không đến nhận lại, trong trú xứ này nếu ít giường ghế mền nệm... thì nên dùng tiền đó để mua sắm; thời gian sau chủ của vật đến nhận thì nên đem giường ghế mền nệm này trả cho họ. Việc này nên hành trì như thế.